

Trường Đại Học Mở - Địa chất
Quản lý kế hoạch giảng dạy
-oOo-

THỜI KHÓA BIỂU THEO BỘ MÔN QUẢN LÝ CÁN BỘ

Học kỳ 3 - Năm học 2017 - 2018

Khoa: Lý luận chính trị

Bộ môn: Kinh tế chính trị và Lịch sử Đảng (02 0203)

Ngày bắt đầu học kỳ : 25/06/2018 (Tuần 47)

Mã MH	Tên môn học	NH	Tổ TH	Số SV	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Phòng	Thời gian học	Mã viên chức	Họ và tên
Môn đã xếp thời khóa biểu											
4000002	Tâm lý học đại cương	01		62	5	6	3	HNBG201	05/07/2018 - 02/08/2018	0201-13	Ngô Văn Hường
					6	6	3	HNBG201	06/07/2018 - 03/08/2018	0201-13	Ngô Văn Hường
4000003	Tiếng Việt thực hành	01		62	2	3	3	HNAA208	02/07/2018 - 30/07/2018	0202-06	Lê Thị Yến
					4	3	3	HNAA208	04/07/2018 - 01/08/2018	0202-06	Lê Thị Yến
4000005	Kỹ năng giao tiếp và làm việc theo nhóm	01		60	5	9	3	HNBG101	05/07/2018 - 02/08/2018	0203-02	Đặng Thị Thanh Trâm
					7	9	3	HNBG107	07/07/2018 - 04/08/2018	0203-02	Đặng Thị Thanh Trâm
4010101	Đại số	01		124	5	6	3	HNBG302	05/07/2018 - 02/08/2018	0101-03	Tô Văn Đình
					6	6	3	HNBG302	06/07/2018 - 03/08/2018	0101-03	Tô Văn Đình
					7	6	3	HNBG306	07/07/2018 - 04/08/2018	0101-03	Tô Văn Đình
4010102	Giải tích 1	01		151	2	6	4	HNBG206	02/07/2018 - 30/07/2018	0101-09	Nguyễn Thị Hằng
					3	6	4	HNBG206	03/07/2018 - 31/07/2018	0101-09	Nguyễn Thị Hằng
					4	6	4	HNBG206	04/07/2018 - 01/08/2018	0101-09	Nguyễn Thị Hằng
4010103	Giải tích 2	01		125	5	3	3	HNBG302	05/07/2018 - 02/08/2018	0101-17	Phạm Tuấn Cường
					6	3	3	HNBG206	06/07/2018 - 03/08/2018	0101-17	Phạm Tuấn Cường
					7	3	3	HNBG302	07/07/2018 - 04/08/2018	0101-17	Phạm Tuấn Cường
4010104	Xác suất thống kê	01		40	5	6	3	HNBG107	05/07/2018 - 02/08/2018	0101-11	Nguyễn Trường Thanh
					6	6	3	HNBG106	06/07/2018 - 03/08/2018	0101-11	Nguyễn Trường Thanh
					7	6	3	HNBG107	07/07/2018 - 04/08/2018	0101-11	Nguyễn Trường Thanh
4010105	Xác suất thống kê	01		72	5	6	3	HNBG108	05/07/2018 - 02/08/2018	0101-19	Nguyễn Thu Hằng
					6	6	3	HNBG107	06/07/2018 - 03/08/2018	0101-19	Nguyễn Thu Hằng
4010106	Phương pháp tính	01		58	3	6	3	HNBG107	03/07/2018 - 31/07/2018	0101-24	Lê Bích Phượng
					7	6	3	HNBG108	07/07/2018 - 04/08/2018	0101-24	Lê Bích Phượng
4010106	Phương pháp tính	02		24	2	9	3	HNBG201	02/07/2018 - 30/07/2018	0101-12	Nguyễn Thị Lan Hương
					4	9	3	HNBG201	04/07/2018 - 01/08/2018	0101-12	Nguyễn Thị Lan Hương

THỜI KHÓA BIỂU THEO BỘ MÔN QUẢN LÝ CÁN BỘ

Học kỳ 3 - Năm học 2017 - 2018

Khoa: Khoa học cơ bản
Bộ môn: Toán (01 0101)

Ngày bắt đầu học kỳ : 25/06/2018 (Tuần 47)

Mã MH	Tên môn học	NH	Tổ TH	Số SV	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Phòng	Thời gian học	Mã viên chức	Họ và tên
4010110	Toán tối ưu	01		61	4	6	3	HNBG107	04/07/2018 - 01/08/2018	0101-20	Lê Hương Giang
					6	6	3	HNBG108	06/07/2018 - 03/08/2018	0101-20	Lê Hương Giang
4010201	Vật lý đại cương A1 + TN	01		126	2	6	3	HNBG202	02/07/2018 - 30/07/2018	0102-17	Nguyễn Thị Hậu
					4	6	3	HNBG202	04/07/2018 - 01/08/2018	0102-17	Nguyễn Thị Hậu
					7	6	3	HNBG202	07/07/2018 - 04/08/2018	0102-17	Nguyễn Thị Hậu
4010201	Vật lý đại cương A1 + TN	02		127	2	3	3	HNBG206	02/07/2018 - 30/07/2018	0102-17	Nguyễn Thị Hậu
					4	3	3	HNBG206	04/07/2018 - 01/08/2018	0102-17	Nguyễn Thị Hậu
					6	3	3	HNBG202	06/07/2018 - 03/08/2018	0102-17	Nguyễn Thị Hậu
4010202	Vật lý đại cương A2 + TN	01		164	3	9	3	HNBG202	03/07/2018 - 31/07/2018	0102-10	Dur Thị Xuân Thảo
					5	9	3	HNBG206	05/07/2018 - 02/08/2018	0102-10	Dur Thị Xuân Thảo
					6	9	3	HNBG306	06/07/2018 - 03/08/2018	0102-10	Dur Thị Xuân Thảo
4010301	Hóa học đại cương phần 1 + TN	01		149	2	6	3	HNBG306	02/07/2018 - 30/07/2018	0103-07	Nguyễn Đình Độ
					3	3	3	HNBG206	03/07/2018 - 31/07/2018	0103-07	Nguyễn Đình Độ
					4	6	3	HNBG306	04/07/2018 - 01/08/2018	0103-07	Nguyễn Đình Độ
4010302	Hóa học đại cương phần 2	01		15	5	6	3	HNBG407	05/07/2018 - 02/08/2018	0103-16	Vũ Kim Thư
					6	6	3	HNBG408	06/07/2018 - 03/08/2018	0103-16	Vũ Kim Thư
4010305	Hóa phân tích phần 1+ TN	01		53	5	9	3	HNBG107	05/07/2018 - 02/08/2018	0103-21	Lê Thị Vinh
					6	9	3	HNBG107	06/07/2018 - 03/08/2018	0103-21	Lê Thị Vinh
					7	9	3	HNBG103	07/07/2018 - 04/08/2018	0103-21	Lê Thị Vinh
4010307	Cân bằng pha và hóa keo + TN	01		63	2	6	3	HNBG107	02/07/2018 - 30/07/2018	0103-05	Phạm Tiến Dũng
					4	6	3	HNBG108	04/07/2018 - 01/08/2018	0103-05	Phạm Tiến Dũng
					6	6	3	HNBG305	06/07/2018 - 03/08/2018	0103-05	Phạm Tiến Dũng
4010401	Hình học họa hình	02		66	6	6	3	HNBG205	06/07/2018 - 03/08/2018	0104-01	Trần Hồng Hải
					7	6	3	HNBG201	07/07/2018 - 04/08/2018	0104-01	Trần Hồng Hải
4010402	Vẽ kỹ thuật	01		47	2	9	3	HNBG107	02/07/2018 - 30/07/2018	0104-04	Lê Thị Thanh Hằng
					4	9	3	HNBG102	04/07/2018 - 01/08/2018	0104-04	Lê Thị Thanh Hằng
4010403	Autocad + TH	01		66	2	6	3	HNBG108	02/07/2018 - 30/07/2018	0104-04	Lê Thị Thanh Hằng
					4	6	3	HNBG201	04/07/2018 - 01/08/2018	0104-04	Lê Thị Thanh Hằng
4010406	Hình họa và vẽ kỹ thuật + BTL	01		69	5	6	3	HNBG301	05/07/2018 - 02/08/2018	0104-08	Đỗ Việt Anh
					6	6	3	HNBG301	06/07/2018 - 03/08/2018	0104-08	Đỗ Việt Anh

THỜI KHÓA BIỂU THEO BỘ MÔN QUẢN LÝ CÁN BỘ

Học kỳ 3 - Năm học 2017 - 2018

Khoa: Khoa học cơ bản

Bộ môn: Hình hoạ (01 0104)

Ngày bắt đầu học kỳ : 25 06 2018 (Tuần 47)

Mã MH	Tên môn học	NH	Tổ TH	Số SV	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Phòng	Thời gian học	Mã viên chức	Họ và tên
4010406	Hình hoạ và vẽ kỹ thuật + BTL	01		69	7	6	3	HNBG205	07/07/2018 - 04/08/2018	0104-08	Đỗ Việt Anh
4010501	Cơ học lý thuyết 1	02		69	5	3	3	HNBG106	05/07/2018 - 02/08/2018	0105-04	Nguyễn Huy Thế
					6	3	3	HNBG106	06/07/2018 - 03/08/2018	0105-04	Nguyễn Huy Thế
					7	3	3	HNBG106	07/07/2018 - 04/08/2018	0105-04	Nguyễn Huy Thế
4010501	Cơ học lý thuyết 1	03		69	2	3	3	HNBG106	02/07/2018 - 30/07/2018	0105-10	Đinh Công Đạt
					3	3	3	HNBG103	03/07/2018 - 31/07/2018	0105-10	Đinh Công Đạt
					4	3	3	HNBG106	04/07/2018 - 01/08/2018	0105-10	Đinh Công Đạt
4010502	Cơ học lý thuyết 2	01		55	3	3	3	HNBG102	03/07/2018 - 31/07/2018	0105-09	Phạm Ngọc Chung
					5	3	3	HNBG103	05/07/2018 - 02/08/2018	0105-09	Phạm Ngọc Chung
4010504	Cơ học ứng dụng	01		52	6	3	3	HNBG107	06/07/2018 - 03/08/2018	0105-09	Phạm Ngọc Chung
					7	3	3	HNBG103	07/07/2018 - 04/08/2018	0105-09	Phạm Ngọc Chung
4010613	Tiếng Anh 1	01		49	2	6	3	HNBG101	02/07/2018 - 30/07/2018	0106-08	Cao Xuân Hiền
					3	6	3	HNBG101	03/07/2018 - 31/07/2018	0106-08	Cao Xuân Hiền
					4	6	3	HNBG101	04/07/2018 - 01/08/2018	0106-08	Cao Xuân Hiền
4010613	Tiếng Anh 1	02		53	2	9	3	HNBG101	02/07/2018 - 30/07/2018	0106-08	Cao Xuân Hiền
					3	9	3	HNBG101	03/07/2018 - 31/07/2018	0106-08	Cao Xuân Hiền
					4	9	3	HNBG101	04/07/2018 - 01/08/2018	0106-08	Cao Xuân Hiền
4010613	Tiếng Anh 1	03		48	3	6	3	HNBG106	03/07/2018 - 31/07/2018	0106-07	Nguyễn Mộng Lân
					5	6	3	HNBG106	05/07/2018 - 02/08/2018	0106-07	Nguyễn Mộng Lân
					7	6	3	HNBG106	07/07/2018 - 04/08/2018	0106-07	Nguyễn Mộng Lân
4010613	Tiếng Anh 1	04		52	3	9	3	HNBG106	03/07/2018 - 31/07/2018	0106-07	Nguyễn Mộng Lân
					5	9	3	HNBG106	05/07/2018 - 02/08/2018	0106-07	Nguyễn Mộng Lân
					7	9	3	HNBG106	07/07/2018 - 04/08/2018	0106-07	Nguyễn Mộng Lân
4010613	Tiếng Anh 1	05		48	3	6	3	HNBG102	03/07/2018 - 31/07/2018	0106-12	Lê Thị Thúy Hà
					5	6	3	HNBG102	05/07/2018 - 02/08/2018	0106-12	Lê Thị Thúy Hà
					7	6	3	HNBG102	07/07/2018 - 04/08/2018	0106-12	Lê Thị Thúy Hà
4010613	Tiếng Anh 1	06		50	3	9	3	HNBG102	03/07/2018 - 31/07/2018	0106-12	Lê Thị Thúy Hà
					5	9	3	HNBG102	05/07/2018 - 02/08/2018	0106-12	Lê Thị Thúy Hà
					7	9	3	HNBG102	07/07/2018 - 04/08/2018	0106-12	Lê Thị Thúy Hà
4010613	Tiếng Anh 1	07		50	2	3	3	HNBG402	02/07/2018 - 30/07/2018	0106-09	Trần Đình Thước

THỜI KHÓA BIỂU THEO BỘ MÔN QUẢN LÝ CÁN BỘ

Học kỳ 3 - Năm học 2017 - 2018

Khoa: Khoa học cơ bản

Bộ môn: Ngoại ngữ (01 0106)

Ngày bắt đầu học kỳ : 25/06/2018 (Tuần 47)

Mã MH	Tên môn học	NH	Tổ TH	Số SV	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Phòng	Thời gian học	Mã viên chức	Họ và tên
4010613	Tiếng Anh 1	07		50	4	3	3	HNBG401	04/07/2018 - 01/08/2018	0106-09	Trần Đình Thước
					6	3	3	HNBG402	06/07/2018 - 03/08/2018	0106-09	Trần Đình Thước
4010614	Tiếng Anh 2	01		51	3	6	3	HNAA203	03/07/2018 - 31/07/2018	0106-19	Nguyễn ánh Hoa
					5	6	3	HNAA203	05/07/2018 - 02/08/2018	0106-19	Nguyễn ánh Hoa
					7	6	3	HNAA203	07/07/2018 - 04/08/2018	0106-19	Nguyễn ánh Hoa
4010614	Tiếng Anh 2	02		49	3	2	3	HNAA203	03/07/2018 - 31/07/2018	0106-19	Nguyễn ánh Hoa
					5	2	3	HNAA203	05/07/2018 - 02/08/2018	0106-19	Nguyễn ánh Hoa
					7	2	3	HNAA203	07/07/2018 - 04/08/2018	0106-19	Nguyễn ánh Hoa
4010614	Tiếng Anh 2	03		48	2	6	3	HNAA203	02/07/2018 - 30/07/2018	0106-22	Vũ Thanh Tâm
					4	6	3	HNAA203	04/07/2018 - 01/08/2018	0106-22	Vũ Thanh Tâm
					6	6	3	HNAA203	06/07/2018 - 03/08/2018	0106-22	Vũ Thanh Tâm
4010614	Tiếng Anh 2	04		47	2	2	3	HNAA203	02/07/2018 - 30/07/2018	0106-22	Vũ Thanh Tâm
					4	2	3	HNAA203	04/07/2018 - 01/08/2018	0106-22	Vũ Thanh Tâm
					6	2	3	HNAA203	06/07/2018 - 03/08/2018	0106-22	Vũ Thanh Tâm
4010614	Tiếng Anh 2	05		47	2	6	3	HNBG102	02/07/2018 - 30/07/2018	0106-20	Trịnh Thị Vân
					4	6	3	HNBG102	04/07/2018 - 01/08/2018	0106-20	Trịnh Thị Vân
					6	6	3	HNBG102	06/07/2018 - 03/08/2018	0106-20	Trịnh Thị Vân
4010614	Tiếng Anh 2	06		45	2	2	3	HNBG101	02/07/2018 - 30/07/2018	0106-20	Trịnh Thị Vân
					4	2	3	HNBG101	04/07/2018 - 01/08/2018	0106-20	Trịnh Thị Vân
					6	2	3	HNBG101	06/07/2018 - 03/08/2018	0106-20	Trịnh Thị Vân
4010614	Tiếng Anh 2	07		50	5	2	3	HNBG102	05/07/2018 - 02/08/2018	0106-21	Nguyễn Thị Cúc
					6	2	3	HNBG102	06/07/2018 - 03/08/2018	0106-21	Nguyễn Thị Cúc
					7	2	3	HNBG102	07/07/2018 - 04/08/2018	0106-21	Nguyễn Thị Cúc
4010614	Tiếng Anh 2	08		50	5	6	3	HNBG101	05/07/2018 - 02/08/2018	0106-21	Nguyễn Thị Cúc
					6	6	3	HNBG101	06/07/2018 - 03/08/2018	0106-21	Nguyễn Thị Cúc
					7	6	3	HNBG101	07/07/2018 - 04/08/2018	0106-21	Nguyễn Thị Cúc
4010614	Tiếng Anh 2	09		45	2	9	3	HNBG102	02/07/2018 - 30/07/2018	0106-09	Trần Đình Thước
					4	9	3	HNBG106	04/07/2018 - 01/08/2018	0106-09	Trần Đình Thước
					6	9	3	HNBG101	06/07/2018 - 03/08/2018	0106-09	Trần Đình Thước
4010701	Giáo dục thể chất 1	01		50	3	1	2	SANTDB1	03/07/2018 - 24/07/2018	0107-12	Lã Ngọc Linh

THỜI KHÓA BIỂU THEO BỘ MÔN QUẢN LÝ CÁN BỘ

Học kỳ 3 - Năm học 2017 - 2018

Khoa: Khoa học cơ bản

Bộ môn: Giáo dục thể chất (01 0107)

Ngày bắt đầu học kỳ : 25/06/2018 (Tuần 47)

Mã MH	Tên môn học	NH	Tổ TH	Số SV	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Phòng	Thời gian học	Mã viên chức	Họ và tên
4010701	Giáo dục thể chất 1	01		50	5	1	2	SANTDB1	05/07/2018 - 26/07/2018	0107-12	Lã Ngọc Linh
4010701	Giáo dục thể chất 1	02		49	2	1	2	SANTDB1	02/07/2018 - 23/07/2018	0107-12	Lã Ngọc Linh
					4	1	2	SANTDB1	04/07/2018 - 25/07/2018	0107-12	Lã Ngọc Linh
4010701	Giáo dục thể chất 1	03		35	5	1	2	SANTDB5	05/07/2018 - 26/07/2018	0107-02	Nguyễn Quang Huy
					7	1	2	SANTDB5	07/07/2018 - 28/07/2018	0107-02	Nguyễn Quang Huy
4010702	Giáo dục thể chất 2	01		47	6	1	2	SANTDB2	06/07/2018 - 27/07/2018	0107-20	Chu Thị Hồng Hạnh
					7	1	2	SANTDB1	07/07/2018 - 28/07/2018	0107-20	Chu Thị Hồng Hạnh
4010702	Giáo dục thể chất 2	02		48	3	1	2	SANTDB2	03/07/2018 - 24/07/2018	0107-20	Chu Thị Hồng Hạnh
					5	1	2	SANTDB2	05/07/2018 - 26/07/2018	0107-20	Chu Thị Hồng Hạnh
4010702	Giáo dục thể chất 2	03		47	3	1	2	SANTDB3	03/07/2018 - 24/07/2018	0107-02	Nguyễn Quang Huy
					6	1	2	SANTDB1	06/07/2018 - 27/07/2018	0107-02	Nguyễn Quang Huy
4010702	Giáo dục thể chất 2	04		47	2	1	2	SANTDB2	02/07/2018 - 23/07/2018	0107-02	Nguyễn Quang Huy
					4	1	2	SANTDB2	04/07/2018 - 25/07/2018	0107-02	Nguyễn Quang Huy
4010702	Giáo dục thể chất 2	05		50	5	1	2	SANTDB4	05/07/2018 - 26/07/2018	0107-05	Thái Việt Hưng
					7	1	2	SANTDB3	07/07/2018 - 28/07/2018	0107-05	Thái Việt Hưng
4010702	Giáo dục thể chất 2	06		14	3	9	2	SANTDB4	03/07/2018 - 24/07/2018	0107-05	Thái Việt Hưng
					6	9	2	SANTDB2	06/07/2018 - 27/07/2018	0107-05	Thái Việt Hưng
4010703	Giáo dục thể chất 3	01		49	2	10	2	SANTDB1	02/07/2018 - 23/07/2018	0107-12	Lã Ngọc Linh
					4	10	2	SANTDB1	04/07/2018 - 25/07/2018	0107-12	Lã Ngọc Linh
4010703	Giáo dục thể chất 3	02		53	3	10	2	SANTDB2	03/07/2018 - 24/07/2018	0107-10	Lê Viết Tuấn
					5	10	2	SANTDB2	05/07/2018 - 26/07/2018	0107-10	Lê Viết Tuấn
4010703	Giáo dục thể chất 3	03		50	6	10	2	SANTDB1	06/07/2018 - 27/07/2018	0107-10	Lê Viết Tuấn
					7	10	2	SANTDB1	07/07/2018 - 28/07/2018	0107-10	Lê Viết Tuấn
4010703	Giáo dục thể chất 3	04		50	3	1	2	SANTDB5	03/07/2018 - 24/07/2018	0107-10	Lê Viết Tuấn
					4	1	2	SANTDB4	04/07/2018 - 25/07/2018	0107-10	Lê Viết Tuấn
4010704	Giáo dục thể chất 4	01		47	2	1	2	SANTDB3	02/07/2018 - 23/07/2018	0107-08	Lương Anh Hùng
					5	1	2	SANTDB3	05/07/2018 - 26/07/2018	0107-08	Lương Anh Hùng
4010704	Giáo dục thể chất 4	02		49	2	3	2	SANTDB1	02/07/2018 - 23/07/2018	0107-08	Lương Anh Hùng
					5	3	2	SANTDB1	05/07/2018 - 26/07/2018	0107-08	Lương Anh Hùng
4010704	Giáo dục thể chất 4	03		46	4	1	2	SANTDB5	04/07/2018 - 25/07/2018	0107-08	Lương Anh Hùng

THỜI KHÓA BIỂU THEO BỘ MÔN QUẢN LÝ CÁN BỘ

Học kỳ 3 - Năm học 2017 - 2018

Khoa: Khoa học cơ bản

Bộ môn: Giáo dục thể chất (01 0107)

Ngày bắt đầu học kỳ : 25/06/2018 (Tuần 47)

Mã MH	Tên môn học	NH	Tổ TH	Số SV	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Phòng	Thời gian học	Mã viên chức	Họ và tên
4010704	Giáo dục thể chất 4	03		46	6	1	2	SANTDB4	06/07/2018 - 27/07/2018	0107-08	Lương Anh Hùng
4010705	Giáo dục thể chất 5	01		55	3	1	2	SANTDB4	03/07/2018 - 24/07/2018	0107-04	Lê Văn Nam
					7	1	2	SANTDB2	07/07/2018 - 28/07/2018	0107-04	Lê Văn Nam
4010705	Giáo dục thể chất 5	02		48	4	1	2	SANTDB3	04/07/2018 - 25/07/2018	0107-05	Thái Việt Hưng
					6	1	2	SANTDB3	06/07/2018 - 27/07/2018	0107-05	Thái Việt Hưng
4010705	Giáo dục thể chất 5	03		52	3	3	2	SANTDB2	03/07/2018 - 24/07/2018	0107-04	Lê Văn Nam
					7	3	2	SANTDB2	07/07/2018 - 28/07/2018	0107-04	Lê Văn Nam
4010705	Giáo dục thể chất 5	04		47	4	3	2	SANTDB2	04/07/2018 - 25/07/2018	0107-05	Thái Việt Hưng
					6	3	2	SANTDB2	06/07/2018 - 27/07/2018	0107-05	Thái Việt Hưng
4010705	Giáo dục thể chất 5	05		36	3	9	2	SANTDB1	03/07/2018 - 24/07/2018	0107-20	Chu Thị Hồng Hạnh
					4	9	2	SANTDB4	04/07/2018 - 25/07/2018	0107-20	Chu Thị Hồng Hạnh
4020101	Nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin 1	01		156	2	3	3	HNBG202	02/07/2018 - 30/07/2018	0201-11	Nguyễn Thị Bích Lệ
					4	3	3	HNBG202	04/07/2018 - 01/08/2018	0201-11	Nguyễn Thị Bích Lệ
4020102	Nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin 2	01		157	3	3	3	HNBG302	03/07/2018 - 31/07/2018	0201-06	Nguyễn Thị Nụ
					5	3	3	HNBG206	05/07/2018 - 02/08/2018	0201-06	Nguyễn Thị Nụ
					7	3	3	HNBG206	07/07/2018 - 04/08/2018	0201-06	Nguyễn Thị Nụ
4020103	Pháp luật đại cương	01		81	2	9	3	HNBG108	02/07/2018 - 30/07/2018	0201-15	Nguyễn Lê Hà Giang
					4	9	3	HNBG108	04/07/2018 - 01/08/2018	0201-15	Nguyễn Lê Hà Giang
4020201	Tư tưởng Hồ Chí Minh	01		66	3	6	3	HNBG205	03/07/2018 - 31/07/2018	0202-05	Đỗ Thị Vân Hà
					5	6	3	HNBG205	05/07/2018 - 02/08/2018	0202-05	Đỗ Thị Vân Hà
4020301	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng Sản Việt Nam	01		61	2	3	3	HNBG107	02/07/2018 - 30/07/2018	0203-04	Nguyễn Thị Thúy Hà
					3	3	3	HNBG106	03/07/2018 - 31/07/2018	0203-04	Nguyễn Thị Thúy Hà
					4	3	3	HNBG107	04/07/2018 - 01/08/2018	0203-04	Nguyễn Thị Thúy Hà
4020301	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng Sản Việt Nam	02		60	2	9	3	HNBG103	02/07/2018 - 30/07/2018	0203-03	Nguyễn Thị Thu Hương
					3	9	3	HNBG103	03/07/2018 - 31/07/2018	0203-03	Nguyễn Thị Thu Hương

THỜI KHÓA BIỂU THEO BỘ MÔN QUẢN LÝ CÁN BỘ

Học kỳ 3 - Năm học 2017 - 2018

Khoa: Lý luận chính trị

Bộ môn: Triết học và Pháp luật (02 0201)

Ngày bắt đầu học kỳ : 25/06/2018 (Tuần 47)

Mã MH	Tên môn học	NH	Tổ TH	Số SV	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Phòng	Thời gian học	Mã viên chức	Họ và tên
4020301	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng Sản Việt Nam	02		60	4	9	3	HNBG103	04/07/2018 - 01/08/2018	0203-03	Nguyễn Thị Thu Hương
4030502	Sức bền vật liệu 2 + BTL2	01		31	5	3	3	HNBG107	05/07/2018 - 02/08/2018	0305-11	Đinh Thị Thu Hà
					6	3	3	HNBG108	06/07/2018 - 03/08/2018	0305-11	Đinh Thị Thu Hà
					7	3	3	HNBG107	07/07/2018 - 04/08/2018	0305-11	Đinh Thị Thu Hà
4030503	Sức bền vật liệu A + BTL1,2 +TN	01		32	2	2	4	HNBG205	02/07/2018 - 30/07/2018	0305-04	Nguyễn Việt Thắng
					4	2	4	HNBG205	04/07/2018 - 01/08/2018	0305-04	Nguyễn Việt Thắng
					6	2	4	HNBG201	06/07/2018 - 03/08/2018	0305-04	Nguyễn Việt Thắng
4030504	Sức bền vật liệu B	01		52	2	6	3	HNBG201	02/07/2018 - 30/07/2018	0305-01	Dương Đức Hùng
					3	6	3	HNBG108	03/07/2018 - 31/07/2018	0305-01	Dương Đức Hùng
4030507	Cơ học kết cấu 1 + BTL1	01		29	2	3	3	HNBG108	02/07/2018 - 30/07/2018	0305-07	Đỗ Ngọc Tú
					3	3	3	HNBG107	03/07/2018 - 31/07/2018	0305-07	Đỗ Ngọc Tú
					4	3	3	HNBG108	04/07/2018 - 01/08/2018	0305-07	Đỗ Ngọc Tú
4040205	Tin ứng dụng trong Địa chất	01		31	5	6	3	HNBG401	05/07/2018 - 02/08/2018	0402-15	Bùi Thanh Tịnh
					7	6	3	HNBG402	07/07/2018 - 04/08/2018	0402-15	Bùi Thanh Tịnh
4040304	Thạch học1 + TN	01		60	5	2	4	HNBG108	05/07/2018 - 02/08/2018	0403-03	Tô Xuân Bán
					6	2	4	HNBG205	06/07/2018 - 03/08/2018	0403-03	Tô Xuân Bán
					7	2	4	HNBG108	07/07/2018 - 04/08/2018	0403-03	Tô Xuân Bán
4040313	Tinh thể học - khoáng vật học đại cương	01		37	6	9	3	HNBG103	06/07/2018 - 03/08/2018	0403-17	Lê Thị Ngọc Tú
					7	9	3	HNBG108	07/07/2018 - 04/08/2018	0403-17	Lê Thị Ngọc Tú
4040502	Cơ học đất	01		50	5	6	3	HNBG306	05/07/2018 - 02/08/2018	0405-20	Dương Bình
					6	6	3	HNBG406	06/07/2018 - 03/08/2018	0405-20	Dương Bình
					7	6	3	HNBG305	07/07/2018 - 04/08/2018	0405-20	Dương Bình
4040504	Nền và móng	01		22	2	9	3	HNBG403	02/07/2018 - 30/07/2018	0405-20	Dương Bình
					7	9	3	HNBG201	07/07/2018 - 04/08/2018	0405-20	Dương Bình
4050107	Tổ chức sản xuất trắc địa - an toàn lao động + ĐA	01		20	2	3	3	HNBG407	02/07/2018 - 30/07/2018	0501-07	Nguyễn Việt Hà
					3	3	3	HNBG406	03/07/2018 - 31/07/2018	0501-07	Nguyễn Việt Hà
					4	3	3	HNBG406	04/07/2018 - 01/08/2018	0501-07	Nguyễn Việt Hà
4050301	Cơ sở hệ thông tin địa lý (GIS)	01		15	2	6	3	HNAA204	02/07/2018 - 30/07/2018	0503-19	Phạm Thị Thanh Hòa

THỜI KHÓA BIỂU THEO BỘ MÔN QUẢN LÝ CÁN BỘ

Học kỳ 3 - Năm học 2017 - 2018

Khoa: Trắc địa - Bản đồ và quản lý đất đai

Bộ môn: Đo ảnh và Viễn thám (05 0503)

Ngày bắt đầu học kỳ : 25 06 2018 (Tuần 47)

Mã MH	Tên môn học	NH	Tổ TH	Số SV	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Phòng	Thời gian học	Mã viên chức	Họ và tên
4050301	Cơ sở hệ thống tin địa lý (GIS)	01		15	4	6	3	HNAA204	04/07/2018 - 01/08/2018	0503-19	Phạm Thị Thanh Hòa
					6	6	3	HNAA204	06/07/2018 - 03/08/2018	0503-19	Phạm Thị Thanh Hòa
4050302	Cơ sở viễn thám	01		16	2	6	3	HNBG406	02/07/2018 - 30/07/2018	0503-17	Lê Thanh Nghị
					3	6	3	HNBG406	03/07/2018 - 31/07/2018	0503-17	Lê Thanh Nghị
4050509	Kỹ thuật môi trường	01		65	2	3	3	HNBG301	02/07/2018 - 30/07/2018	0505-09	Phạm Thị Làn
					3	3	3	HNBG108	03/07/2018 - 31/07/2018	0505-09	Phạm Thị Làn
4050652	Biên tập bản đồ địa chính	01		18	6	3	3	HNBG406	06/07/2018 - 03/08/2018	0506-14	Phùng Minh Sơn
					7	3	3	HNBG305	07/07/2018 - 04/08/2018	0506-14	Phùng Minh Sơn
4050739	Bản đồ học	01		23	3	3	3	HNBG402	03/07/2018 - 31/07/2018	0507-08	Trần Thị Tuyết Vinh
					5	3	3	HNBG402	05/07/2018 - 02/08/2018	0507-08	Trần Thị Tuyết Vinh
4070101	Kinh tế vi mô	01		42	3	3	3	HNBG201	03/07/2018 - 31/07/2018	0701-10	Nguyễn Thanh Thảo
					5	3	3	HNBG201	05/07/2018 - 02/08/2018	0701-10	Nguyễn Thanh Thảo
					6	3	3	HNBG301	06/07/2018 - 03/08/2018	0701-10	Nguyễn Thanh Thảo
4070102	Kinh tế vĩ mô	01		29	2	6	3	HNBG205	02/07/2018 - 30/07/2018	0701-08	Vũ Thị Hiền
					4	6	3	HNBG205	04/07/2018 - 01/08/2018	0701-08	Vũ Thị Hiền
					6	6	3	HNBG306	06/07/2018 - 03/08/2018	0701-08	Vũ Thị Hiền
4070103	Kinh tế lượng	01		57	2	3	3	HNBG302	02/07/2018 - 30/07/2018	0701-08	Vũ Thị Hiền
					3	3	3	HNBG301	03/07/2018 - 31/07/2018	0701-08	Vũ Thị Hiền
					7	3	3	HNBG205	07/07/2018 - 04/08/2018	0701-08	Vũ Thị Hiền
4070106	Tin học ứng dụng trong kinh tế	01		53	5	6	3	HNBG305	05/07/2018 - 02/08/2018	0701-07	Phạm Thu Trang
					6	6	3	HNBG401	06/07/2018 - 03/08/2018	0701-07	Phạm Thu Trang
					7	6	3	HNBG301	07/07/2018 - 04/08/2018	0701-07	Phạm Thu Trang
4070107	Luật kinh tế	01		15	4	6	3	HNBG501	04/07/2018 - 01/08/2018	0701-05	Phí Mạnh Cường
					7	6	3	HNBG406	07/07/2018 - 04/08/2018	0701-05	Phí Mạnh Cường
4070109	Kinh doanh quốc tế	01		29	3	6	3	HNBG302	03/07/2018 - 31/07/2018	0701-10	Nguyễn Thanh Thảo
					6	6	3	HNBG202	06/07/2018 - 03/08/2018	0701-10	Nguyễn Thanh Thảo
4070110	Thống kê kinh tế doanh nghiệp	01		16	4	3	3	HNBG403	04/07/2018 - 01/08/2018	0701-03	Nguyễn Thị Hồng Loan
					5	3	3	HNBG401	05/07/2018 - 02/08/2018	0701-03	Nguyễn Thị Hồng Loan
					6	3	3	HNBG403	06/07/2018 - 03/08/2018	0701-03	Nguyễn Thị Hồng Loan
4070303	Kinh tế công nghiệp	01		27	4	3	3	HNBG302	04/07/2018 - 01/08/2018	0703-10	Phạm Ngọc Tuấn

THỜI KHÓA BIỂU THEO BỘ MÔN QUẢN LÝ CÁN BỘ

Học kỳ 3 - Năm học 2017 - 2018

Khoa: Kinh tế & QTKD

Bộ môn: Kinh tế Địa chất- Dầu khí (07 0703)

Ngày bắt đầu học kỳ : 25/06/2018 (Tuần 47)

Mã MH	Tên môn học	NH	Tổ TH	Số SV	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Phòng	Thời gian học	Mã viên chức	Họ và tên
4070303	Kinh tế công nghiệp	01		27	5	3	3	HNBG205	05/07/2018 - 02/08/2018	0703-10	Phạm Ngọc Tuấn
					6	3	3	HNBG305	06/07/2018 - 03/08/2018	0703-10	Phạm Ngọc Tuấn
4070309	Phân tích kinh tế hoạt động kinh doanh	01		38	2	6	3	HNBG305	02/07/2018 - 30/07/2018	0703-10	Phạm Ngọc Tuấn
					3	3	3	HNBG205	03/07/2018 - 31/07/2018	0703-10	Phạm Ngọc Tuấn
					4	6	3	HNBG305	04/07/2018 - 01/08/2018	0703-10	Phạm Ngọc Tuấn
4070316	Kinh tế nguyên liệu khoáng và đánh giá kinh tế khoáng sản	01		21	2	6	3	HNBG301	02/07/2018 - 30/07/2018	0703-07	Lê Minh Thống
					4	6	3	HNBG301	04/07/2018 - 01/08/2018	0703-07	Lê Minh Thống
4070401	Nguyên lý kế toán	01		31	2	3	3	HNAA205	02/07/2018 - 30/07/2018	0704-19	Phan Minh Quang
					4	3	3	HNAA205	04/07/2018 - 01/08/2018	0704-19	Phan Minh Quang
					7	3	3	HNAA205	07/07/2018 - 04/08/2018	0704-19	Phan Minh Quang
4070403	Kế toán tài chính I	01		18	2	2	4	HNBG305	02/07/2018 - 30/07/2018	0704-13	Nguyễn Thị Minh Thu
					3	6	4	HNBG201	03/07/2018 - 31/07/2018	0704-13	Nguyễn Thị Minh Thu
					4	6	4	HNBG401	04/07/2018 - 01/08/2018	0704-13	Nguyễn Thị Minh Thu
4070412	Kế toán máy	01		23	3	3	3	HNBG305	03/07/2018 - 31/07/2018	0704-08	Nguyễn Tiến Hưng
					5	3	3	HNBG306	05/07/2018 - 02/08/2018	0704-08	Nguyễn Tiến Hưng
4070414	Thị trường chứng khoán	01		44	2	6	3	HNBG401	02/07/2018 - 30/07/2018	0704-11	Dương Thị Nhân
					4	6	3	HNBG402	04/07/2018 - 01/08/2018	0704-11	Dương Thị Nhân
4070420	Thuế	01		26	3	6	3	HNAA207	03/07/2018 - 31/07/2018	0704-16	Lê Thị Thu Hồng
					5	6	3	HNAA207	05/07/2018 - 02/08/2018	0704-16	Lê Thị Thu Hồng
4080201	Tin học đại cương +TH (dùng cho Kỹ thuật)	01		170	5	9	3	HNBG202	05/07/2018 - 02/08/2018	0802-02	Đặng Hữu Nghị
					6	9	3	HNBG202	06/07/2018 - 03/08/2018	0802-02	Đặng Hữu Nghị
					7	9	3	HNBG202	07/07/2018 - 04/08/2018	0802-02	Đặng Hữu Nghị
4080201	Tin học đại cương +TH (dùng cho Kỹ thuật)	02		161	3	6	3	HNBG306	03/07/2018 - 31/07/2018	0802-07	Đào Thu Vân
					5	6	3	HNBG206	05/07/2018 - 02/08/2018	0802-07	Đào Thu Vân
					6	6	3	HNBG206	06/07/2018 - 03/08/2018	0802-07	Đào Thu Vân
4080202	Tin học đại cương +TH (dùng cho Kinh tế)	01		61	5	9	3	HNBG103	05/07/2018 - 02/08/2018	0802-09	Vũ Lan Phương

THỜI KHÓA BIỂU THEO BỘ MÔN QUẢN LÝ CÁN BỘ

Học kỳ 3 - Năm học 2017 - 2018

Khoa: Công nghệ thông tin

Bộ môn: Hệ thống thông tin và Tri thức (08 0802)

Ngày bắt đầu học kỳ : 25/06/2018 (Tuần 47)

Mã MH	Tên môn học	NH	Tổ TH	Số SV	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Phòng	Thời gian học	Mã viên chức	Họ và tên
4080202	Tin học đại cương +TH (dùng cho Kinh tế)	01		61	6	9	3	HNBG106	06/07/2018 - 03/08/2018	0802-09	Vũ Lan Phương
					7	9	3	HNBG101	07/07/2018 - 04/08/2018	0802-09	Vũ Lan Phương
4080203	Cơ sở lập trình	01		57	4	6	3	HNBG403	04/07/2018 - 01/08/2018	0804-04	Phạm Đức Hậu
					5	6	3	HNBG403	05/07/2018 - 02/08/2018	0804-04	Phạm Đức Hậu
					6	6	3	HNBG403	06/07/2018 - 03/08/2018	0804-04	Phạm Đức Hậu
4080203	Cơ sở lập trình	02		60	4	3	3	HNBG305	04/07/2018 - 01/08/2018	0802-14	Đặng Quốc Trung
					5	3	3	HNBG305	05/07/2018 - 02/08/2018	0802-14	Đặng Quốc Trung
					6	3	3	HNBG401	06/07/2018 - 03/08/2018	0802-14	Đặng Quốc Trung
4080208	Kỹ thuật lập trình hướng đối tượng trên C++ BTL	01		43	3	6	3	HNBG305	03/07/2018 - 31/07/2018	0802-04	Tạ Quang Chiểu
					4	6	3	HNBG406	04/07/2018 - 01/08/2018	0802-04	Tạ Quang Chiểu
					5	6	3	HNBG406	05/07/2018 - 02/08/2018	0802-04	Tạ Quang Chiểu
4080217	Tin học B + TH (khối kinh tế)	01		23	2	6	3	HNBG402	02/07/2018 - 30/07/2018	0802-10	Vương Như Quỳnh
					4	6	3	HNBG407	04/07/2018 - 01/08/2018	0802-10	Vương Như Quỳnh
					7	6	3	HNBG403	07/07/2018 - 04/08/2018	0802-10	Vương Như Quỳnh
4080302	Đồ họa máy tính	01		15	6	3	3	HNBG407	06/07/2018 - 03/08/2018	0803-03	Nguyễn Quang Khánh
					7	3	3	HNBG403	07/07/2018 - 04/08/2018	0803-03	Nguyễn Quang Khánh
4080303	Tiếng Anh chuyên ngành	01		9	2	3	3	HNBG406	02/07/2018 - 30/07/2018	0803-05	Nguyễn Thị Mai Dung
					3	3	3	HNBG401	03/07/2018 - 31/07/2018	0803-05	Nguyễn Thị Mai Dung
					4	3	3	HNBG402	04/07/2018 - 01/08/2018	0803-05	Nguyễn Thị Mai Dung
4090107	An toàn điện	01		52	5	9	3	HNBG108	05/07/2018 - 02/08/2018	0901-10	Hồ Việt Bun
					7	9	3	HNBG205	07/07/2018 - 04/08/2018	0901-10	Hồ Việt Bun
4090125	Nhà máy điện	01		63	6	6	3	HNBG402	06/07/2018 - 03/08/2018	0901-18	Nguyễn Xuân Nhi
					7	6	3	HNBG401	07/07/2018 - 04/08/2018	0901-18	Nguyễn Xuân Nhi
4090202	Lý thuyết điều khiển tự động + BTL	01		19	2	3	3	HNBG408	02/07/2018 - 30/07/2018	0902-11	Phạm Thị Thanh Loan
					3	3	3	HNBG407	03/07/2018 - 31/07/2018	0902-11	Phạm Thị Thanh Loan
					4	3	3	HNBG407	04/07/2018 - 01/08/2018	0902-11	Phạm Thị Thanh Loan
4090315	Xử lý số tín hiệu	01		6	2	3	3	HNBG502	02/07/2018 - 30/07/2018	0903-15	Hà Thị Chúc
					3	3	3	HNBG502	03/07/2018 - 31/07/2018	0903-15	Hà Thị Chúc

THỜI KHÓA BIỂU THEO BỘ MÔN QUẢN LÝ CÁN BỘ

Học kỳ 3 - Năm học 2017 - 2018

Khoa: Cơ điện

Bộ môn: Kỹ thuật cơ khí (09 0904)

Ngày bắt đầu học kỳ : 25 06 2018 (Tuần 47)

Mã MH	Tên môn học	NH	Tổ TH	Số SV	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Phòng	Thời gian học	Mã viên chức	Họ và tên
4090413	Thủy lực cơ sở B	01		72	2	3	3	HNBG103	02/07/2018 - 30/07/2018	0904-18	Nguyễn Sơn Tùng
					4	3	3	HNBG103	04/07/2018 - 01/08/2018	0904-18	Nguyễn Sơn Tùng
4090418	Kỹ thuật thủy khí C	01		76	2	9	3	HNBG106	02/07/2018 - 30/07/2018	0904-19	Đoàn Kim Bình
					4	9	3	HNBG107	04/07/2018 - 01/08/2018	0904-19	Đoàn Kim Bình
4110114	Môi trường và phát triển bền vững	01		67	5	3	3	HNBG301	05/07/2018 - 02/08/2018	1101-09	Vũ Thị Lan Anh
					7	3	3	HNBG201	07/07/2018 - 04/08/2018	1101-09	Vũ Thị Lan Anh
4110114	Môi trường và phát triển bền vững	02		34	2	3	3	HNBG501	02/07/2018 - 30/07/2018	0402-12	Nguyễn Thị Cúc
					4	3	3	HNBG501	04/07/2018 - 01/08/2018	0402-12	Nguyễn Thị Cúc
4110236	Môi trường và con người	01		90	2	6	3	HNBG106	02/07/2018 - 30/07/2018	0408-14	Vũ Thị Phương Thảo
					4	6	3	HNBG106	04/07/2018 - 01/08/2018	0408-14	Vũ Thị Phương Thảo
4110307	Công nghệ môi trường trong công nghiệp dầu khí + BTL	01		24	3	3	3	HNBG408	03/07/2018 - 31/07/2018	1103-04	Đặng Thị Ngọc Thủy
					4	3	3	HNBG408	04/07/2018 - 01/08/2018	1103-04	Đặng Thị Ngọc Thủy
					5	3	3	HNBG403	05/07/2018 - 02/08/2018	1103-04	Đặng Thị Ngọc Thủy
4300111	Đường lối quân sự của Đảng	01		152	3	3	3	HNBG202	03/07/2018 - 31/07/2018	3001-01	Phạm Quốc Đám
					5	3	3	HNBG202	05/07/2018 - 02/08/2018	3001-01	Phạm Quốc Đám
					7	3	3	HNBG202	07/07/2018 - 04/08/2018	3001-01	Phạm Quốc Đám
4300111	Đường lối quân sự của Đảng	02		142	4	9	3	HNBG302	04/07/2018 - 01/08/2018	3001-05	Trần Bắc Bộ
					6	9	3	HNBG302	06/07/2018 - 03/08/2018	3001-05	Trần Bắc Bộ
					7	9	3	HNBG302	07/07/2018 - 04/08/2018	3001-05	Trần Bắc Bộ
4300112	Công tác quốc phòng - an ninh	01		127	2	6	3	HNBG302	02/07/2018 - 30/07/2018	3001-06	Hoàng Xuân Trường
					4	6	3	HNBG302	04/07/2018 - 01/08/2018	3001-06	Hoàng Xuân Trường
4300112	Công tác quốc phòng - an ninh	02		127	3	6	3	HNBG202	03/07/2018 - 31/07/2018	3002-05	Nguyễn Văn Phong
					7	6	3	HNBG206	07/07/2018 - 04/08/2018	3002-05	Nguyễn Văn Phong
4300211	Quân sự chung và chiến thuật	01		79	6	1	5	BAITAP1	06/07/2018 - 03/08/2018	3001-03	Nguyễn Văn Quảng
					7	1	5	BAITAP1	07/07/2018 - 04/08/2018	3001-03	Nguyễn Văn Quảng
4300211	Quân sự chung và chiến thuật	02		72	6	6	5	BAITAP2	06/07/2018 - 03/08/2018	3001-06	Hoàng Xuân Trường
					7	6	5	BAITAP2	07/07/2018 - 04/08/2018	3001-06	Hoàng Xuân Trường
4300211	Quân sự chung và chiến thuật	03		70	2	6	5	BAITAP3	02/07/2018 - 30/07/2018	3002-04	Vũ Quang Hay
					4	6	5	BAITAP3	04/07/2018 - 01/08/2018	3002-04	Vũ Quang Hay

THỜI KHÓA BIỂU THEO BỘ MÔN QUẢN LÝ CÁN BỘ

Học kỳ 3 - Năm học 2017 - 2018

Khoa: Giáo dục quốc phòng
Bộ môn: Quân sự (30 3002)

Ngày bắt đầu học kỳ : 25/06/2018 (Tuần 47)

Mã MH	Tên môn học	NH	Tổ TH	Số SV	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Phòng	Thời gian học	Mã viên chức	Họ và tên
4300211	Quân sự chung và chiến thuật	04		75	3	6	5	BAITAP1	03/07/2018 - 31/07/2018	3002-04	Vũ Quang Hay
					5	6	5	BAITAP1	05/07/2018 - 02/08/2018	3002-04	Vũ Quang Hay
4300211	Quân sự chung và chiến thuật	05		70	3	1	5	BAITAP4	03/07/2018 - 31/07/2018	3002-05	Nguyễn Văn Phong
					5	1	5	BAITAP4	05/07/2018 - 02/08/2018	3002-05	Nguyễn Văn Phong
4300211	Quân sự chung và chiến thuật	06		70	2	1	5	BAITAP5	02/07/2018 - 30/07/2018	3002-03	Trần Văn Độ
					4	1	5	BAITAP5	04/07/2018 - 01/08/2018	3002-03	Trần Văn Độ

Ngày.....tháng.....năm.....

Người lập biểu